

VẤN ĐỀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC Ở SINGAPORE VÀ MỘT VÀI GỢI MỞ ĐỐI VỚI VIỆT NAM

Trần Thị Hoi

Khoa Lịch sử, Trường Đại học Khoa học Huế

Email: tranhoikls@gmail.com

Ngày nhận bài: 8/3/2019; ngày hoàn thành phần biên: 01/4/2019; ngày duyệt đăng: 02/7/2019

TÓM TẮT

Trong vòng hơn 50 năm qua, từ một đất nước nghèo nàn, lạc hậu Singapore đã vươn lên trở thành một trong những nền kinh tế phát triển của châu Á. Kỳ tích ấy là sự cộng hưởng của rất nhiều yếu tố, trong đó không thể không kể đến vai trò của giáo dục. Với việc đề ra, thực hiện các chính sách và biện pháp phát triển giáo dục đúng đắn, linh hoạt, Singapore đã xây dựng được mô hình giáo dục tiên tiến bậc nhất thế giới, trực tiếp tạo ra nguồn nhân lực đáp ứng kịp thời yêu cầu của quá trình phát triển, tạo nên vóc dáng đáng chú ý của Singapore ngày nay. Sự thành công của Singapore có thể là tham khảo tốt cho nhiều quốc gia trong sự nghiệp phát triển giáo dục, trong đó có Việt Nam. Bài viết sẽ tập trung phân tích những chính sách và biện pháp phát triển giáo dục khá thành công ở Singapore, trên cơ sở đó rút ra một số kinh nghiệm của Singapore trong vấn đề này.

Từ khóa: Giáo dục, Singapore, giáo dục Singapore.

Có thể nói, giáo dục có vai trò đặc biệt quan trọng trong sự phát triển kinh tế - xã hội của mỗi một quốc gia. Với Singapore, từ khi lập quốc năm 1965 cho đến nay, đảo quốc này đã đạt được những thành tựu kỳ diệu trong quá trình phát triển kinh tế, xã hội. Xuất phát điểm là một nước nghèo nàn lạc hậu đến cuối thập niên 70 của thế kỷ XX, Singapore đã trở thành nước công nghiệp mới và là một con rồng nhỏ ở châu Á. Năm 1996, Singapore lại được Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD) xếp vào danh sách các quốc gia phát triển nhất thế giới. Những thành công to lớn mà Singapore đạt được, tất nhiên là kết quả hội tụ của nhiều nhân tố, trong đó không thể không nhắc đến vai trò của giáo dục - đào tạo. Không chỉ với Singapore, ở Việt Nam, giáo dục đào tạo đang được xem là "quốc sách hàng đầu" trong chiến lược phát triển quốc gia nhằm mục tiêu "nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài". Chính vì vậy, việc tìm hiểu về chính sách phát triển giáo dục của các nước trên thế giới thiết nghĩ là điều hết sức cần thiết trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước hiện nay.

1. CÁC CHÍNH SÁCH VÀ BIỆN PHÁP PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC CỦA SINGAPORE

1.1. Chính phủ Singapore nhận thức rõ tầm quan trọng của giáo dục đối với sự phát triển của quốc gia - dân tộc

Ngay lúc mới nắm quyền điều hành Chính phủ, Cố Thủ tướng Lý Quang Diệu nhận thức rằng chính giáo dục sẽ là lối thoát cho tình trạng nghèo túng, lạc hậu và phân hóa của Singapore hiện tại. Ông khẳng định: *“Về lâu dài, giáo dục làm nên chất lượng của thế hệ trẻ, điều sẽ quyết định tương lai của chúng ta. Và chúng ta phải đầu tư vào giáo dục nhiều hơn bất kỳ ngành nào khác...”* [9]. Và trên thực tế, ngay sau khi giành được độc lập (năm 1965), Chính phủ Singapore đã dành sự quan tâm đặc biệt cho sự nghiệp giáo dục và phát triển kỹ năng của con người. Tốc độ đầu tư cho giáo dục của Singapore vượt qua tốc độ tăng trưởng của tổng sản phẩm trong nước (GDP), từ năm 1960 đến năm 1990, GDP của Singapore tăng 13,3 lần; trong khi đó chỉ tiêu cho sự phát triển giáo dục tăng 15,6 lần. Trong cơ cấu chi tiêu của Chính phủ, giáo dục luôn chiếm vị trí cao với khoảng 1/5 ngân sách toàn quốc.

Sự quan tâm về giáo dục không chỉ của những người lãnh đạo mà còn là sự quan tâm của các giai tầng trong xã hội. Truyền thống hiếu học của Singapore xuất phát từ ảnh hưởng sâu đậm của văn hóa Khổng giáo, cùng với sự tự nhận thức rằng *“học tập là chìa khóa thành công trong cuộc sống và không ai không cần đến giáo dục”*. *“Các bậc cha mẹ đều cảm thấy rằng nếu con em tốt nghiệp đại học thì tương lai của chúng sẽ được đảm bảo. Nếu trước kia người ta chỉ mong mua được các mặt hàng cao su, thiếc... với giá rẻ, thì ngày nay nguyện vọng tha thiết hơn là con em mình được học lên đại học, tương lai có chỗ đứng tốt hơn trong xã hội và nền kinh tế”* [7, tr.37].

1.2. Tiến hành các cuộc cải cách, đổi mới giáo dục để đáp ứng sự nghiệp phát triển kinh tế của đất nước

Đồng hành với quá trình phát triển đất nước, Chính phủ Singapore đã tiến hành nhiều chương trình cải cách, đổi mới hết sức toàn diện và sát hợp, đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước cũng như quá trình quốc tế hóa trên mọi lĩnh vực. Ở thời kỳ cầm quyền của Lý Quang Diệu (1959 - 1990), Singapore đã kế thừa hệ thống giáo dục của Anh và xây dựng hệ thống giáo dục khá toàn diện, đồng thời đã tiến hành nhiều đợt cải cách giáo dục với hàng loạt biện pháp tích cực, đặc biệt vào những năm 1959 và 1966. Các cuộc cải cách chủ yếu tập trung vào các nội dung sau: khuyến khích học Anh ngữ phổ cập, mục đích xóa bỏ mọi hàng rào ngăn cách về giao tiếp, ứng xử, tạo ra sự bình đẳng trong cơ hội lựa chọn nghề nghiệp giữa các học sinh ở trường Anh ngữ và các trường dạy tiếng mẹ đẻ; các môn khoa học kỹ thuật và khoa học thường thức trở thành các môn học bắt buộc để nâng cao hiểu biết, tri thức học sinh, thông qua đó chống tàn dư văn hóa cổ hủ; tiến hành Singapore hóa sách giáo khoa về nội dung và đa dạng về thể loại nhằm đáp ứng kịp thời yêu cầu phát triển

kinh tế, xã hội của đất nước, đặc biệt xây dựng một bản sắc quốc gia dân tộc Singapore hiện đại trên cơ sở kết hợp các yếu tố tinh hoa của các cộng đồng tộc người và yếu tố thời đại [3, tr.68].

Khi đất nước chuyển sang giai đoạn cải tổ cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại hóa công nghệ và tăng cường sử dụng chất xám vào cuối những năm 70, đầu những năm 80, việc đào tạo nguồn nhân lực có kỹ năng cao trở thành trọng điểm ưu tiên. Đây là một bước đi cần thiết, mang tính đột phá nhằm tạo ra nguồn nhân lực có trình độ cao, vượt trội hơn hẳn các quốc gia trong khu vực, phục vụ cho nền kinh tế hướng ngoại. Đi theo hướng này, Singapore chủ trương cần tiếp tục áp dụng một loạt những biện pháp cải cách sâu rộng về giáo dục. Trong đó, đặc biệt chú ý tăng cường giảng dạy Anh ngữ và Hoa ngữ, khuyến khích học thêm ngôn ngữ thứ ba là các tiếng Nhật, tiếng Đức, hoặc tiếng Pháp. Ngoài ra, còn tăng giờ dạy học các môn khoa học tự nhiên, khoa học ứng dụng và chính xác, đưa tin học thành môn bắt buộc ngay từ phổ thông và computer hóa ở cấp đại học. Thêm vào đó, tăng cường giáo dục văn hóa phương Đông và Khổng giáo trong các trường trung học, đại học nhằm hạn chế chủ nghĩa cá nhân, nâng cao tính tập thể và kỷ luật. Đồng thời, mở rộng các trung tâm rèn luyện năng lực chuyên môn và các trung tâm nghiên cứu ứng dụng từ cấp nhà nước đến các ngành và công ty, trong đó chú trọng nâng cấp các trường đại học công nghệ... Rõ ràng, những người lãnh đạo Singapore đã thấu hiểu rằng, để cạnh tranh Singapore chỉ có thể vận dụng tối đa sự sáng tạo của con người và lấy công nghệ làm đòn bẩy.

Đến đầu những năm 90, Chính phủ mới của Singapore đứng đầu là Thủ tướng Goh Chok Tong lại thực hiện phương pháp giáo dục mới, phát huy những năng lực mới ở học sinh, đồng thời tạo ra sự thích ứng của giáo dục với sự phát triển kinh tế ngày càng nhanh chóng và đòi hỏi nguồn nhân lực ở trình độ cao hơn. Trong giai đoạn này, Chính phủ đẩy mạnh đầu tư ra bên ngoài, xem đó là phương châm sống còn của nền kinh tế, việc trang bị kiến thức ngoại ngữ tin học làm phương tiện giao dịch, mua bán, kinh doanh càng trở nên quan trọng... Vì vậy, phong trào học thêm ngoại ngữ thứ 3 được phát động sâu rộng trên toàn quốc.

Vào những năm cuối thế kỷ XX, Singapore là một trong những quốc gia đầu tiên chuyển mình sang nền kinh tế tri thức. Chính phủ nhận định *"Kiểu kinh tế mà con người tạo lập cho thế kỷ XXI là một nền kinh tế dựa trên tri thức với tầm quan trọng của đổi mới, ý tưởng và tư duy. Do đó hệ thống giáo dục phải được chuẩn bị để bước sang thế kỷ mới"* [2, tr.46]. Nhà nước ngày càng tập trung đầu tư cải cách, trong đó tập trung đầu tư chủ yếu vào hệ đại học - nguồn cung cấp nhân tài trí tuệ cho nền kinh tế của quốc gia. Singapore đưa ra cương lĩnh xây dựng *"Vườn trường toàn cầu"* và *"Kế hoạch nhân lực thế kỷ XXI"*, phấn đấu trở thành trung tâm chất xám đứng đầu thế giới về cả đào tạo nguồn nhân lực, thu hút nhân tài và phát minh công nghệ mới. Dưới thời Thủ tướng Lý Hiển Long (cầm quyền từ năm 2004 đến nay), trong chiến lược phát triển xác định *nghiên cứu và phát triển (R&D)* là một trong hai cỗ máy tăng trưởng của nền kinh tế, vì

vậy giáo dục một lần nữa có những điều chỉnh phù hợp. Chính phủ đưa ra những quyết sách lớn: tạo mọi điều kiện để 3 trường đại học công: Trường Đại học Quốc gia Singapore, Trường Đại học Công nghệ NanYang và Trường Đại học Quản lý Singapore có thể liên kết đào tạo và nghiên cứu với các trường có tầm cỡ trên thế giới. Bên cạnh đó, nâng cấp các trường cao đẳng có đủ khả năng hợp tác với các trường đại học nước ngoài mở ra một số chuyên khoa chưa được giảng dạy tại 3 trường đại học trên; lập quỹ sau phổ thông trung học hỗ trợ học sinh nghèo. Ngoài ra, Chính phủ còn chú trọng cập nhật và nâng cấp chương trình đào tạo của các Viện giáo dục kỹ thuật; thay đổi chương trình giảng dạy ở cả 3 cấp phổ thông: tiểu học, trung học và dự bị đại học theo phương châm “*dạy ít, học nhiều*”. Đồng thời, tuyên truyền và giáo dục cho học sinh ý thức được sự liên thông giữa các ngành, tính cơ động của công việc và tri thức, do vậy phải học tập suốt đời. Về vấn đề ngôn ngữ, Chính phủ khuyến khích cán bộ thông thạo cả tiếng Anh lẫn tiếng Hoa, Bộ Giáo dục cũng phát động chiến dịch nâng cao chất lượng tiếng Anh cho người Singapore kể cả bằng biện pháp thuê giáo viên tiếng Anh là người bản ngữ. Đồng thời, Lý Quang Diệu cũng khuyên giới trẻ bỏ tiếng địa phương và chỉ nên tập trung vào tiếng Trung Quốc phổ thông [5, tr.92-93]. Mục tiêu cơ bản của công cuộc cải cách lần này nhằm đào tạo nguồn nhân lực có trình độ quốc tế ở các trường đại học, đồng thời mở ra nhiều cơ hội và con đường thành đạt khác nhau cho mọi tầng lớp lao động, tạo ra đội ngũ đông đảo những người thợ bậc cao biết đổi mới và sáng chế.

Có thể thấy, những biện pháp trên của Chính phủ đã đưa Singapore đứng vào hàng ngũ các nước có nền giáo dục tiên tiến trên thế giới. Đặc biệt, với những thành tựu đạt được, giáo dục ngày càng đóng vai trò quyết định trong sự phát triển kinh tế của đất nước này, nhất là khi nền kinh tế Singapore đang chuyển sang nền kinh tế tri thức như hiện nay.

1.3. Cơ chế quản lý phù hợp và công tác đào tạo đội ngũ lãnh đạo được chú trọng

Chính phủ Singapore với tư cách là chủ thể thúc đẩy sự nghiệp giáo dục - đào tạo, đã có sự can thiệp sâu sắc vào lĩnh vực này. Tuy nhiên, sự can thiệp của Chính phủ giảm dần theo cấp học và theo sự trưởng thành của hệ thống giáo dục cũng như quá trình công nghiệp hóa. Chính phủ nhường lại sự tham gia lớn hơn cho khu vực tư nhân, các nhóm xã hội và các cơ sở trực tiếp thực hiện. Bộ Giáo dục chỉ quản lý một số đơn vị trực thuộc, ngoài ra chỉ quản lý gián tiếp và không can thiệp quá sâu đến cơ sở. Ở Singapore, những trường phổ thông bình thường đều chịu sự chi phối giám sát trực tiếp của địa phương. Đặc biệt nhằm tạo ra sự linh hoạt trong phát triển giáo dục đại học, năm 2005 trong Báo cáo “*Tự chủ đại học: Hướng tới bước nhảy vọt mạnh mẽ*”, Chính phủ Singapore đã có một loạt những sáng kiến mới về cơ chế quản lý nội bộ trong trường đại học và mối tương quan giữa Chính phủ với các trường đại học, nội dung bao gồm: sửa chữa pháp lệnh, xây dựng Hội đồng trường, Chính phủ thông qua Khung thỏa thuận trách nhiệm đảm bảo trách nhiệm đối với các trường đại học. Ba

trường đại học công lập là Đại học Quốc gia Singapore, Đại học Công nghệ Nanyang, Đại học Quản lý Singapore đã thông qua việc xây dựng cương lĩnh tổ chức và quy định hoạt động của mình, đăng ký tự chủ với hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn phi lợi nhuận, hoạt động theo khung pháp lý đối với công ty. Sau khi tự chủ, Hội đồng trường trở thành bộ máy lãnh đạo cao nhất trong nhà trường, quyết định mọi chiến lược phát triển của nhà trường, có quyền quyết định sử dụng kinh phí, tuyển sinh, tự đưa ra tiêu chuẩn học phí, toàn quyền quyết định vấn đề nhân sự và lương thưởng trong nhà trường.

Bên cạnh đó, trên tinh thần giáo dục là sự nghiệp chung của toàn xã hội, giáo dục phục vụ trực tiếp cho nhu cầu phát triển của đất nước, vì vậy về tổ chức quản lý và điều hành thực hiện kế hoạch đào tạo, ngay từ năm 1980 chương trình giáo dục ở Singapore không phải do Bộ Giáo dục soạn thảo mà do Bộ Công nghiệp và Thương mại đảm nhận nhằm cân đối nguồn lực theo nhu cầu của đất nước. Đây là điểm khác biệt quan trọng so với thực tiễn thường thấy ở nước khác. Ngoài ra, trong quá trình hoạch định chính sách còn có sự tham gia của giới kinh doanh, đại diện giới lao động, công đoàn, giới học thuật, giới báo chí, đại diện cho dư luận xã hội “ngồi vào bàn thảo luận với nhau, họ sẽ hiểu nhu cầu của nhau và từ đó tạo ra sự kết hợp tốt nhất các nhu cầu”.

Thêm vào đó, Singapore hiểu rất rõ, để có một nền giáo dục chất lượng cao và học sinh học tập xuất sắc, chắc chắn họ phải có được các nhà lãnh đạo trường học hiệu quả. Chính vì vậy, ngành giáo dục Singapore rất ưu tiên đầu tư cho vị trí lãnh đạo trường học. Đội ngũ lãnh đạo các trường học ở Singapore xuất phát từ những giáo viên đạt tiêu chuẩn cao, được tuyển chọn và bồi dưỡng từ sớm. Theo hệ thống nấc thang nghề nghiệp, các giáo viên chọn con đường trở thành nhà lãnh đạo trường học sẽ tham khảo ý kiến tư vấn từ hiệu trưởng của họ vào năm làm việc thứ 3, sau đó sẽ đảm nhận vị trí trưởng khoa và phó hiệu trưởng. Các trưởng khoa và phó hiệu trưởng có thể tham gia *Chương trình Quản lý và Lãnh đạo trong trường học* được quản lý bởi Viện Giáo dục Quốc gia Singapore (NIE), nhằm chuẩn bị hiệu quả các bước tiếp theo để trở thành hiệu trưởng. Các hiệu trưởng cũng được đầu tư phát triển kỹ năng quản lý và điều hành trường học thông qua các chương trình trao đổi lãnh đạo trường học quốc tế.

Các đại học lớn thường có các hiệu trưởng là những người từng có kinh nghiệm quản lý ở các trường đại học hoặc tổ chức danh tiếng trên thế giới. Hiệu trưởng của Đại học Công nghệ Nanyang, một trong hai trường đại học lớn nhất của Singapore, là giáo sư Subra Suresh đã từng giữ chức Hiệu trưởng của Trường Đại học Carnegie Mellon, một trường đại học danh giá hàng đầu của nước Mỹ. Trước đó, hiệu trưởng của trường này là giáo sư Bertil Andersson cũng từng giữ chức Hiệu trưởng Trường Đại học Linköping của Thụy Điển và từng là Chủ tịch Ủy ban Khoa học của châu Âu.

1.4. Phát triển giáo dục và đào tạo nhằm tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao

Với việc nhận thức được vai trò quan trọng của đội ngũ trí thức, nguồn lực trí

tuệ đối với sự phát triển kinh tế - xã hội và tiến bộ xã hội, “Đối với một đất nước nghèo tài nguyên như Singapore, với 2 triệu dân ở thời điểm độc lập năm 1965 thì nhân tài là yếu tố rất quan trọng”. Đặc biệt, khi nền kinh tế tri thức ra đời thì yếu tố con người càng trở nên quyết định hơn bao giờ hết; vì vậy, khi xây dựng chiến lược phát triển giáo dục - đào tạo, Singapore gắn với chiến lược xây dựng, phát triển đội ngũ tri thức, nhân tài. Điều này thể hiện rõ nét qua hai chính sách: *thứ nhất*, tập trung ngân sách để phát triển hệ thống giáo dục quốc gia; *thứ hai*, xây dựng hệ thống giáo dục đại học có chất lượng đào tạo hàng đầu thế giới.

Singapore đã thực hiện kế hoạch khá đặc biệt, đó là kế hoạch “*Vườn trường toàn cầu*”. Với hy vọng thông qua kế hoạch này, Singapore sẽ trở thành một trung tâm giáo dục đứng hàng đầu thế giới vừa đào tạo người tài vừa nhằm thu hút nhân tài về đây học tập, nghiên cứu và ở lại (nếu muốn). Chính phủ thông báo mục tiêu thu hút 10 trường đại học dẫn đầu thế giới mở phân hiệu tại Singapore, giúp Singapore đào tạo nguồn nhân lực, tăng cường tiềm lực trí tuệ. Chính phủ cho phép các trường đại học trong nước hợp tác liên kết trong đào tạo với các trường đại học nước ngoài ở Anh, Mỹ, Australia... Vì thế chất lượng giáo dục ở các trường đại học Singapore rất cao và trở thành trung tâm đào tạo quốc tế. Ngoài chất lượng giáo dục, Singapore còn quan tâm rất chặt chẽ đến chất lượng phục vụ. Do vậy, Singapore đã thu hút được số lượng lớn lưu học sinh từ nhiều nước đến đây học tập, chiếm hơn 18% tổng số sinh viên tại Singapore.

Một biện pháp hỗ trợ giáo dục khác được Chính phủ Singapore đặc biệt coi trọng nhằm bồi dưỡng nhân tài, nhất là các ngành nghề nằm trong danh mục những ngành công nghiệp sử dụng nhiều tri thức như điện tử, công nghiệp chính xác. Cục Phát triển Kinh tế Singapore đã cùng với Cục Quản lý nhân lực quốc gia đưa ra kế hoạch đào tạo chuyên ngành công nghệ chính xác với số vốn 16 triệu SGD, đồng thời liên kết với các doanh nghiệp có tiềm lực trong nước thực hiện các dự án cấp học bổng cho các chương trình đào tạo [6, tr.57].

Như vậy, có thể nói hệ thống giáo dục nói chung, hệ thống giáo dục đại học nói riêng của Singapore khá nổi tiếng trên thế giới, việc đào tạo và cung cấp nguồn nhân lực tài năng không chỉ cho đất nước Singapore mà còn trên phạm vi toàn cầu.

1.5. Thực hiện các chính sách tuyển chọn và ưu đãi đối với giáo viên

Đối với Singapore, muốn xây dựng một nền giáo dục tiên tiến thì một trong những tiêu chí quan trọng nhất đó là cần phải có đội ngũ giáo viên xuất sắc nhất. Thực tế cho thấy, Chính phủ Singapore không chờ đợi những tài năng đột biến xuất hiện, mà từ giữa những năm 80, quốc gia này đã phát triển một hệ thống toàn diện bao gồm từ việc tuyển chọn, đào tạo, đãi ngộ và phát triển các giáo viên. Ở Singapore, nghề giáo viên được xã hội tôn trọng và có tính chọn lọc cao, chỉ những học sinh xuất sắc nhất mới được đào tạo để trở thành giáo viên. Các sinh viên được tuyển chọn từ top 1/3

những học sinh tốt nghiệp phổ thông có kết quả cao nhất. NIE, đặt tại trường Đại học Công nghệ Nanyang danh tiếng là viện đào tạo giáo viên duy nhất tại Singapore, bao gồm cả chương trình cử nhân và bằng cấp sau đại học. NIE cùng với Bộ Giáo dục Singapore và các trường học thiết lập mối quan hệ rất chặt chẽ. Mỗi năm, số lượng chỉ tiêu sinh viên sư phạm được tính toán sát với nhu cầu giáo viên thực tế. Nhờ đó, số người được tuyển chọn đào tạo không nhiều nên chất lượng đào tạo tốt, đồng thời sát với nhu cầu tuyển dụng sau khi tốt nghiệp. Trong thời gian đào tạo, sinh viên sư phạm được miễn học phí thậm chí còn được nhận mức lương tương đương 60% mức lương khởi đầu của giáo viên chính thức, được chi trả bởi Bộ Giáo dục. Khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên mới tốt nghiệp phải cam kết đi dạy trong thời gian 3 năm.

Đi cùng với việc gia tăng đầu tư cho các bậc học, Chính phủ Singapore rất quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần của giáo viên, tạo điều kiện tốt nhất để họ có thể nâng cao trình độ chuyên môn. Hàng năm, Bộ Giáo dục Singapore đều tiến hành kiểm tra mức lương khởi điểm của các ngành nghề khác nhau, theo đó sẽ có điều chỉnh mức lương dành cho các giáo viên mới ra nghề để đảm bảo trong mắt các tân cử nhân, nghề giáo cũng có sức hấp dẫn tương đương các ngành nghề khác. Năm 1992, mức lương giáo viên tiểu học và trung học so với GDP bình quân đầu người ở Singapore cao gấp 1,9 đến 2 lần [1, tr.110]. Hiện nay, giáo viên THCS ở Singapore nhận lương cao thứ 16 thế giới. Thêm vào đó, giáo viên Singapore còn có 100 giờ đào tạo chuyên môn mỗi năm, thông qua đó họ được tiếp cận với nhiều cơ hội phát triển nghề nghiệp. Giáo viên được khuyến khích học tập liên tục để nâng cao năng lực nghề nghiệp. Bộ Giáo dục và NIE cung cấp học bổng cho các giáo viên muốn có bằng thạc sĩ hoặc tiến sĩ tại Singapore hoặc ở nước ngoài, toàn thời gian hoặc bán thời gian. Ngoài ra, trường học nào cũng có một quỹ chuyên dùng để hỗ trợ phát triển cho giáo viên, tạo điều kiện cho họ tới tham quan các mô hình giáo dục tiên tiến trên thế giới. Năm 2010, Trung tâm giáo viên Singapore bắt đầu đi vào hoạt động để khuyến khích các giáo viên tích cực chia sẻ những phương pháp giảng dạy tốt nhất. Giáo viên xuất sắc có cơ hội được nhận tiền thưởng lưu dụng (tiền khích lệ nhằm giữ chân giáo viên giỏi), dao động từ 10.000 USD đến 30.000 USD mỗi 3 đến 5 năm một lần và tiền thưởng năng suất có thể lên đến 30% tiền lương cơ bản [8]. Cũng như nhiều ngành nghề khác, hàng năm ngành giáo dục Singapore đều có những phần thưởng nhằm tôn vinh những thành tựu, đóng góp xuất sắc của các nhà giáo đối với sự nghiệp giáo dục.

1.6. Thực hiện công bằng trong giáo dục

Singapore có nhiều tôn giáo khác nhau, sau ngày độc lập thang bậc trí tuệ của người dân Singapore cũng có sự khác nhau... Tuy nhiên, với những chính sách giáo dục đúng đắn, mọi sự phân biệt khó có chỗ tồn tại, thay thế vào đó là những cơ hội và sự bình đẳng hơn giữa các cộng đồng người và các giai tầng trong xã hội. Các trường học thống nhất chương trình giảng dạy, mọi công dân thuộc tộc người nào cũng đều có

quyền đi học, không cần khai rõ lý lịch. Để cải thiện mối quan hệ căng thẳng giữa người Melayu và người Hoa đồng thời cũng nhằm mục đích tạo điều kiện cho học sinh người Melayu trở nên có tính cạnh tranh hơn và có chí phấn đấu hơn trong học tập, Chính phủ ưu tiên cho học sinh Melayu được học miễn phí từ tiểu học đến đại học, trong khi học sinh người Hoa phải trả học phí từ cấp trung học. Theo tinh thần trân trọng sự đa dạng văn hóa, thực hiện nguyên tắc song ngữ và bình đẳng bốn luồng giáo dục: Melayu, Trung Quốc, Tamil và Anh; các trường đều phải giảng dạy bằng 4 thứ tiếng và học sinh từ tiểu học nhất thiết phải học song ngữ - tiếng Anh và tiếng mẹ đẻ. Chủ trương này đã góp phần phá vỡ những rào cản ngôn ngữ và văn hóa trong giao tiếp ở lớp trẻ, đồng thời xóa bỏ những bất công trong cơ hội tìm kiếm việc làm giữa các học sinh tốt nghiệp trường Anh và các trường dạy bằng các thứ tiếng khác [4, tr.31].

Mặt khác, hệ thống giáo dục Singapore là hệ thống giáo dục mở ở mọi cấp bậc và loại hình đào tạo. Với phương châm tạo mọi điều kiện để đưa mọi cá nhân đến với giáo dục, Singapore đã xây dựng một hệ thống giáo dục có nhiều "con đường tắt" dành cho nhiều đối tượng với những trình độ khác nhau, điều kiện khác nhau, nguyện vọng khác nhau... Ngay từ bậc tiểu học, trung học với chế độ phân cấp, phân chia học sinh theo các lớp học tương ứng với trình độ, đã kịp thời phát hiện và phân loại học sinh để có điều kiện phát hiện sớm những tài năng, cũng như tạo điều kiện cho những học sinh có trình độ thấp hơn sang đào tạo nghề. Cuối những năm 60, Singapore tiến hành công nghiệp hóa với việc phát triển những ngành công nghiệp sử dụng nhiều lao động với kỹ năng tương đối thấp, đã tạo điều kiện cho những người có bằng cấp thấp có thể tìm được cơ hội lập nghiệp và do vậy giải quyết được công ăn, việc làm cho nhiều người. Cuối những năm 90, Singapore về cơ bản đã hoàn thành phổ cập giáo dục trung học trong cả nước và nỗ lực để phổ cập đại học, cao đẳng. Từ năm 2003 - 2004, chế độ cưỡng bức giáo dục đã được đưa vào chính sách giáo dục của Singapore. Thêm vào đó, ở Singapore, việc thi tuyển vào các trường ở mọi cấp bậc được thực hiện hết sức nghiêm túc và chặt chẽ, vì vậy đảm bảo lựa chọn được những học sinh, sinh viên ưu tú nhất, những người nghèo thông qua việc nỗ lực học tập đã trưởng thành và có chỗ đứng trong xã hội.

Chính phủ Singapore rất chú trọng đến việc xây dựng loại hình giáo dục đặc biệt dành cho người khuyết tật. Học sinh của loại hình giáo dục này bên cạnh học các môn học của chương trình phổ thông còn được học thêm các kỹ năng. Ngoài ra, học sinh còn được miễn hoàn toàn học phí do trường được Nhà nước và các tổ chức xã hội trợ cấp. Các phương tiện dạy và học, cơ sở vật chất trường lớp, môi trường sinh hoạt tập thể được trang bị vào loại tối ưu nhất, mục đích là giúp học sinh tiếp cận chương trình học một cách tốt nhất có thể. Các kỳ thi kỹ năng do Bộ Giáo dục tổ chức hàng năm đã tạo điều kiện cho học sinh được thực hiện, rèn giũa kỹ năng của mình, qua đó giúp họ có thể tự kiếm được công việc phù hợp.

1.7. Giáo dục, đào tạo con người phát triển toàn diện

Singapore được mệnh danh là “*một đất nước đầy lễ nghĩa hiện đại*”, mà gốc rễ của nó đều bắt nguồn từ giáo dục. Mục tiêu của giáo dục Singapore không chỉ là đào tạo ra những người có học vấn và kỹ năng tốt mà còn nhằm đào tạo con người Singapore toàn diện, có nhân cách, biết giữ gìn các giá trị đạo đức chân chính, sống khoan dung và có lòng tự hào về bản thân và đất nước mình. Cố Thủ tướng Lý Quang Diệu đã từng quan niệm “*Trường học sẽ đào tạo học sinh, sân chơi sẽ giúp chúng khỏe mạnh và cường tráng. Nhưng quan trọng hơn, giáo dục sẽ dạy cho học sinh những tiêu chuẩn cao về hành vi cá nhân, những chuẩn mực tốt và xấu, đúng và sai của xã hội. Nếu không có những giá trị này, một thế hệ biết chữ có thể nguy hiểm hơn một thế hệ hoàn toàn thất học*”. Ở Singapore, các nền văn hóa, tôn giáo, tín ngưỡng đều được trân trọng. Tuy nhiên, với dân số có hơn 2/3 là người Hoa, tư tưởng Nho giáo vẫn chiếm vị trí chủ đạo. Ông Lý Quang Diệu xuất thân và được giáo dục trong môi trường một đại gia đình người Hoa truyền thống, trong đó nhiều thế hệ chung sống dưới một mái nhà. Ông tuân thủ những giá trị truyền thống, khẳng định rằng Khổng học giáo dục nhân cách tốt hơn và theo ông muốn duy trì một xã hội tốt đẹp thì không thể không giữ gìn các giá trị truyền thống. Chính vì vậy, nhằm xây dựng và phát triển Singapore từ một “*xã hội gồ ghề*”, Chính phủ Singapore khi áp dụng những chính sách bình đẳng đối với các ngôn ngữ, tôn giáo, văn hóa lại áp đặt người Singapore phải thích nghi với những chuẩn mực chung về chính trị, kinh tế, xã hội của Singapore hiện đại mang đậm màu sắc Trung Hoa truyền thống: tôn trọng kỷ cương, coi trọng chữ tín trong mọi quan hệ xã hội, cần cù lao động, tự lực, tôn trọng thành quả chung, củng cố gia đình, ý thức về bốn phận và nghĩa vụ, ham học và biết trọng dụng nhân tài, trân trọng thành quả của giáo dục...

Những giá trị trên đã giúp cho người Singapore sống hòa hợp, khoan dung, điều cần thiết cho một xã hội đa dân tộc và tạo cho họ tính thích nghi để có thể đương đầu với những thách thức của một xã hội công nghiệp hóa đầy sôi động. Điều này càng được củng cố khi đạo đức Khổng giáo được chú trọng từ cuối những năm 70. Đặc biệt, từ năm 1984, Bộ Giáo dục Singapore chính thức đưa môn học Khổng giáo thành môn luân lý cho tất cả các trường phổ thông. Các môn học đạo đức Khổng giáo được biên soạn theo những nội dung mới và cụ thể về lòng trung thành, bốn phận, trách nhiệm... được đưa vào giảng dạy trong nhà trường như một trong những điều cần thiết và bắt buộc.

Bên cạnh những cơ quan giáo dục khác, Singapore có một cơ quan đặc biệt đó là Ban Gìn giữ những giá trị đạo đức chân chính phụ trách các vấn đề đạo đức xã hội. Các giá trị, nhất là năm giá trị gia đình (trước đây, thông thường vẫn nói năm giá trị đó là (1) Tình yêu; (2) Sự quan tâm chăm sóc; (3) Tôn trọng lẫn nhau; (4) Lòng hiếu thảo đối với cha mẹ và (5) Bốn phận và trách nhiệm); hiện nay có thay đổi đôi chút (1) Tình yêu, sự quan tâm chăm sóc; (2) Tôn trọng lẫn nhau; (3) Bốn phận làm con; (4) Sự tuân

thủ và (5) Sự giao tiếp) được đặc biệt chú trọng trong bối cảnh Singapore hiện đại [4, tr.33].

2. MỘT VÀI GỢI MỞ ĐỐI VỚI VIỆT NAM

Với những chính sách phát triển hợp lý, biện pháp hữu hiệu; Singapore đã xây dựng được một nền giáo dục tiên tiến, trở thành trung tâm “*chất xám*” đứng đầu thế giới về cả đào tạo nguồn nhân lực, thu hút nhân tài... Đây cũng chính là một trong nhiều lý do giải thích tại sao quốc gia này lại có sự phát triển nổi trội trong khu vực. Chúng ta có thể rút ra những kinh nghiệm trong phát triển giáo dục từ thực tiễn của Singapore cho nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam như sau:

Thứ nhất, kinh nghiệm phát triển giáo dục của Singapore đã cho thấy, giáo dục có vai trò rất quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của mỗi quốc gia - dân tộc. Vì thế, muốn phát triển thì trước hết đòi hỏi Chính phủ cần phải xem “*giáo dục là quốc sách hàng đầu, đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho tương lai*”. Theo đó, cần có chiến lược đầu tư đích đáng cho sự nghiệp “*trồng người*”, đặc biệt cần phải tăng kinh phí đầu tư giáo dục trong ngân sách quốc gia.

Thứ hai, đối với Singapore, giáo viên được xem là “*một trong những đòn bẩy tốt nhất của một hệ thống giáo dục tốt*”. Một nền giáo dục muốn phát triển thì cần phải có các chính sách tuyển chọn, đào tạo giáo viên bài bản. Bên cạnh đó, Singapore cho rằng một mức lương tương đối cao, tương ứng với giá trị chất xám và những ưu đãi hậu hĩnh khác sẽ tạo những điều kiện cần thiết để giáo viên có thể cống hiến hết mình cho công việc. Tuy nhiên ở các nước khác, trong đó có Việt Nam chế độ đãi ngộ của nhà nước đối với giáo viên vẫn chưa thỏa đáng, mức lương thấp và có khoảng cách khá lớn đối với các ngành nghề khác. Chính vì vậy, muốn phát triển nền giáo dục, muốn thu hút những người giỏi vào ngành giáo dục thì một trong những chính sách hàng đầu là phải quan tâm đúng mực đến đời sống của họ.

Thứ ba, kinh nghiệm phát triển giáo dục Singapore còn cho thấy, giáo dục cần phải tạo ra được đội ngũ nhân lực đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao. Do đó, Nhà nước cần kiến tạo được một xã hội “*học tập suốt đời*”; đồng thời thực hiện các cuộc cải cách, đổi mới giáo dục (cải cách quá trình dạy và học, chương trình đào tạo...) theo hướng khuyến khích sự sáng tạo và nâng cao năng lực thực tiễn cho người học; khuyến khích học sinh theo học các ngành khoa học - kỹ thuật, công nghệ. Hơn nữa, giáo dục cũng cần có sự hoạch định của các doanh nghiệp bởi lẽ “*Khi giáo dục bắt tay cùng các doanh nghiệp*” sẽ tạo ra được nguồn nhân lực đáp ứng được đòi hỏi của quá trình phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời giảm được chi phí phải đào tạo lại... Thêm vào đó, Nhà nước cần đặc biệt quan tâm đầu tư cho giáo dục đại học, gắn liền với các vấn đề về chất lượng giáo viên,

hệ thống liên kết nghiên cứu giảng dạy và phương pháp giảng dạy, chương trình trao đổi giảng viên, điều kiện trang thiết bị, thư viện...

Thứ tư, từ thực tiễn của Singapore, để nền giáo dục phát triển còn cần phải xây dựng được một cơ chế quản lý giáo dục khoa học nghiêm túc nhưng mềm dẻo và linh hoạt. Trong đó cần đặc biệt đề cao quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội của các cơ sở giáo dục đại học. Bên cạnh đó, có thể thấy; đội ngũ lãnh đạo, quản lý trường học được xem là “*rường cột*” của hệ thống giáo dục. Nền giáo dục phát triển rất cần thiết phải có một đội ngũ lãnh đạo, quản lý có chuyên môn giỏi, đạo đức tốt để điều hành và quản lý có hiệu quả nên việc đào tạo, bồi dưỡng lực lượng này cần phải được thực hiện bài bản, chu đáo và cẩn thận.

Thứ năm, hệ thống giáo dục cần tạo ra được sự lựa chọn giáo dục và đào tạo rộng rãi cho học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở và trung học phổ thông. Giáo dục không chỉ dừng lại ở việc nâng cao dân trí mà còn tạo khả năng hướng nghiệp, hỗ trợ nâng cao năng lực tự thân của mỗi cá nhân để họ có thể tự đứng vững trong xã hội. Giáo dục cần thể hiện tính nhân văn sâu sắc thông qua những chế độ, những chính sách ưu tiên đối với cộng đồng các dân tộc; chú trọng hơn đến các loại hình giáo dục đặc biệt cho những người khuyết tật, đưa họ hòa nhập vào cuộc sống cộng đồng và góp phần hữu ích cho xã hội. Ngoài ra, giáo dục không chỉ chú trọng đào tạo những người có học vấn tốt và lực lượng lao động được trang bị thích hợp, đáp ứng nhu cầu phát triển của đất nước mà còn cần đào tạo con người phát triển toàn diện, có nhân cách, đạo đức tốt.

3. KẾT LUẬN

Cố Thủ tướng Lý Quang Diệu đã nhấn mạnh rằng “*Nếu thắng trong cuộc đua giáo dục, sẽ thắng trong phát triển kinh tế*”. Sự thành công của Singapore trong quá trình phát triển từ năm 1965 cho đến nay có sự đóng góp không nhỏ của giáo dục, nó đã ảnh hưởng trực tiếp, lâu dài và quyết định trong việc tạo dựng chất lượng nguồn nhân lực. Nghiên cứu tìm hiểu về chính sách phát triển giáo dục khá thành công của Singapore thiết nghĩ sẽ góp những bài học kinh nghiệm quý giá về xây dựng nội lực cho nhiều quốc gia trong mưu cầu cất cánh nền kinh tế, trong đó có Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Phạm Minh Hạc - Trần Kiều (cb) (2002). *Giáo dục thế giới đi vào thế kỷ XXI*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [2]. Hồng Hạnh (1999). Singapore cải cách giáo dục theo hướng tư duy, *Tạp chí Việt Nam và Đông Nam Á ngày nay*, Số 4, tr 43 - 48.
- [3]. Hoàng Văn Hiến (1997). *Kinh tế NICs Đông Á: Singapore - Hong Kong - Đài Loan - Hàn Quốc*, Giáo trình, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.
- [4]. Lê Thanh Hương (2004). Tính cộng đồng, tính cá nhân và thành công trong phát triển đất nước ở Singapore, *Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á*, Số 2, tr.22 - 35.
- [5]. Dương Văn Quảng (2007). *Xingapo - Đặc thù và giải pháp*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [6]. Phạm Thị Ngọc Thu (2005). Chiến lược phát triển kinh tế dựa trên tri thức và chính sách thu hút nhân tài của Singapore những năm đầu thế kỷ XXI, *Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á*, Số 6, tr.53 - 59.
- [7]. Lê Tư Vinh - Nguyễn Huy Quý (1994). *Tuyển 40 năm chính luận của Lý Quang Diệu*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [8]. Hải Bình (2018). Những điều tuyệt vời trong đào tạo giáo viên tại Singapore, Website: <https://giaoducthoidai.vn/trao-doi/nhung-dieu-tuyet-voi-trong-dao-tao-giao-vien-tai-singapore-3911641.html>
- [9]. Minh Tuấn - Như Hà (2015). Lý Quang Diệu và nền giáo dục Singapore, Website: https://vnuhcm.edu.vn/sinh-vien_33386864/ly-quang-dieu-va-nen-giao-duc-singapore/313238336864.html

THE ISSUE ON THE EDUCATIONAL DEVELOPMENT IN SINGAPORE AND SOME SUGGESTIONS FOR VIET NAM

Tran Thi Hoi

Faculty of History, University of Sciences, Hue University

Email: tranhoikls@gmail.com

ABSTRACT

Over the last fifty years, from a poor and backward country, Singapore has risen up to be one of the most developed countries in Asia. That miracle is the resonance of many factors, including the role of education. By proposing, implementing the policies and methods in developing the education flexibly and corectly, Singapore has constructed the most advanced model of education in the world, directlycreating the human resources that responds timely the need of development process, making the remarkable stature of Singapore at present The success of Singapore can be the good references for many countries in the career of educational development, including Vietnam. This article will focus on analysing the policies and methods in developing sucessfully the education of Singapore; thereby, we can learn some experiences.

Keywords: Education, Singapore, Singapore education



Trần Thị Hoi sinh ngày 14/12/1984 tại Nghệ An. Năm 2007, bà tốt nghiệp Cử nhân Khoa học Lịch sử tại Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế. Năm 2010, bà nhận bằng thạc sỹ chuyên ngành Lịch sử Thế giới tại Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế. Từ năm 2007 đến nay, bà công tác tại Khoa Lịch Sử, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

Lĩnh vực nghiên cứu: Lịch sử Thế giới và Đông Phương học.

